

BÁO CÁO
Thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP

Thực hiện Văn bản số 243/BNV- TCPCP ngày 25 tháng 01 năm 2013 của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ báo cáo việc thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ với nội dung như sau:

1. Thực trạng tổ chức, hoạt động của các hội từ khi ban hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của chính phủ

a) Về tổ chức hội:

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 tỉnh Bắc Kạn có 588 hội, trong đó số hội có phạm vi hoạt động ở cấp tỉnh là 26 hội; cấp huyện là 66 hội và cấp xã là 496 hội; số hội được thành lập sau Nghị định số 45/2010/NĐ-CP là: 77 hội, trong đó có 03 hội có phạm vi hoạt động ở cấp tỉnh; 08 hội cấp huyện và 66 hội cấp xã. Số hội được giao biên chế và cấp kinh phí là: 11 hội; số hội được Ngân sách nhà nước nhà nước hỗ trợ kinh phí là: 27 hội. Riêng Hội Chữ Thập đỏ cấp huyện, thị xã mỗi hội được bố trí 01 biên chế sự nghiệp làm chuyên trách.

b) Hoạt động của hội

Hội hoạt động của các tổ chức Hội theo nguyên tắc chung là: tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí, không vụ lợi; tuân thủ pháp luật và Điều lệ hội. Hội hoạt động ở cấp nào thì chịu sự lãnh đạo, quản lý của cấp ủy Đảng, Chính quyền cấp đó. Các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên phối hợp với Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường chỉ đạo các hội, hội viên thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ; gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ hội, tạo điều kiện cho hội hoạt động đáp ứng nhu cầu nguyện vọng chính đáng của hội viên; đoàn kết, tập hợp hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của hội, hội viên.

*** Kết quả hoạt động của hội:**

Trong những năm gần đây hoạt động của các tổ chức Hội trên địa bàn tỉnh từng bước đi vào nề nếp, chất lượng được nâng lên với hình thức và nội dung thiết thực thu hút được quần chúng tham gia vào các tổ chức hội, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của địa phương. Đặc biệt các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện được các Hội quần chúng đẩy

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức nâng cao nghiệp vụ cho hội viên cùng với nâng cao dân trí cho hội viên.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật cho hội viên và các tầng lớp nhân dân tiếp tục được được quan tâm thực hiện một cách thường xuyên, thông qua các chương trình hoạt động của Hội lồng ghép tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật giao thông đường bộ, Luật thanh niên, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật phòng chống ma túy, mại dâm HIV/AIDS và các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước thu hút đông đảo hội viên nhân dân tham gia

- Vận động hội viên, các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; thực hiện nếp sống văn hóa “*Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*”. Tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào như “*Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác*”; “*Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội và bảo vệ môi trường*”; “*Thanh niên lập thân lập nghiệp, làm giàu chính đáng*” của hội viên là sinh viên, thanh niên.

- Tuyên truyền, vận động hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng phong trào “*Uống nước nhớ nguồn*” “*Đền ơn đáp nghĩa*” các hoạt động quyên góp, ủng hộ, hỗ trợ bằng tiền, hàng, ngày công lao động; tổ chức các hoạt động biểu dương thanh niên làm kinh tế giỏi, công trình thanh niên tiêu biểu, ngày hội thanh niên hiến máu tình nguyện tạo ra phong trào thi đua sôi nổi thu hút đông đảo hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia.

- Tổ chức mở các lớp dạy nghề ngắn hạn, các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác hội, kỹ năng lãnh đạo, quản lý; kỹ năng về kinh doanh, cung ứng dịch vụ, xúc tiến thương mại; chuyển giao khoa học, kỹ thuật trong sản xuất nông, lâm nghiệp và chăn nuôi cho hàng nghìn lượt hội viên, cộng tác viên tham gia.

- Phối hợp với các cấp, các ngành tuyên truyền chủ trương chính sách của Nhà nước về khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác; Hợp tác xã và doanh nghiệp vừa và nhỏ; Phối hợp với cơ quan Báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình đưa tin những người làm kinh tế giỏi; những mô hình điển hình về phát triển kinh tế hợp tác xã, hộ gia đình, doanh nhân trẻ ở các địa phương để nhân diện rộng.

- Vận động trẻ em đi học đúng độ tuổi, chống bỏ học; hạn chế lưu ban, tích cực hưởng ứng ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; các hoạt động hỗ trợ vở viết sách giáo khoa, cấp học bổng cho học sinh nghèo, khuyến khích học sinh nghèo học khá, học giỏi, học sinh thi đỗ đại học bằng các giải thưởng, học bổng cho gần 2000 lượt người với tổng số tiền trên 100 triệu đồng.

- Duy trì cuộc vận động “Gia đình hiếu học” đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao dân trí cho hội viên và các tầng lớp nhân dân.

- Tổ chức Triển lãm Mỹ thuật sắc điệu quê hương; xuất bản Tạp chí Văn nghệ Ba Bể, Đặc san Người làm Báo Bắc Kạn nhằm chuyển tải các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh tới bạn đọc và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, góp phần làm phong phú thêm nội dung tuyên truyền quần chúng nhân dân chấp hành tốt hơn chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Hoạt động tư vấn, hỗ trợ hội viên và các tầng lớp nhân dân

- Hướng dẫn áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chọn và đưa giống mới có năng suất cao cho đồng bào, khuyến khích thâm canh tăng vụ, phát triển đàn gia súc, gia cầm; khuyến khích khai hoang ruộng đồng, mở rộng diện tích canh tác. Hỗ trợ khoanh nuôi, bảo vệ rừng, hỗ trợ công cụ sản xuất, thuốc bảo vệ thực vật, mở rộng diện tích trồng rừng, trồng cây công nghiệp, vườn đồi tập làm kinh tế VAC.

- Tư vấn cho hội viên, thành viên vay vốn đầu tư sản xuất kinh doanh; hỗ trợ khoa học và công nghệ trong chế biến hàng hóa nông lâm sản, hàng thủ công mỹ nghệ; tư vấn thị trường, đăng ký nhãn hiệu hàng hoá, mẫu mã bao bì để có sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài tỉnh.

- Trợ giúp người nghèo khám chữa bệnh, tổ chức nhiều đợt khám bệnh, chữa bệnh miễn phí, khám chữa bệnh từ thiện nhân đạo, tư vấn sức khỏe và phát thuốc miễn phí cho trên 2000 lượt người.

- Tặng quà cho người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, gia đình chính sách, người già cô đơn không nơi nương tựa, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trị giá trên 500 triệu đồng.

- Cung cấp trang thiết bị y tế, cung ứng thuốc cho tuyến y tế cơ sở ở các huyện, xã nghèo; khuyến khích và tăng cường cán bộ y tế cơ sở để nâng cao chất lượng phục vụ.

- Hoạt động tham gia xây dựng pháp luật và tuyên truyền pháp luật

Hội tạo điều kiện cho hội viên, người nghèo nắm được những kiến thức phổ thông về pháp luật để phát huy được vai trò của mình trong đời sống kinh tế - xã hội, nhận thức được đầy đủ trách nhiệm và quyền lợi của mình trong gia đình và xã hội. Tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý theo quy định của luật; tham gia đóng góp ý kiến dự thảo Luật; dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, cung cấp tài liệu trợ giúp pháp lý cho hội, hội viên và cộng tác viên để tuyên truyền, phổ biến và giải đáp pháp luật.

Hoạt động nhân đạo từ thiện

Thường xuyên cứu trợ và trợ giúp các đối tượng nghèo, người già không nơi nương tựa, trẻ mồ côi nạn nhân chất độc dacam/Dioxin trong dịp lễ tết, các gia đình bị thiên tai hoả hoạn, ốm đau dài ngày khắc phục khó khăn ổn định cuộc sống với tổng trị giá trên 600 triệu đồng;

- Hỗ trợ xây nhà tình thương cho người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ sinh kế tại xã thí điểm xây dựng nông thôn mới cho người khuyết tật với tổng số tiền trên 130 triệu đồng; cấp xe lăn cho người khuyết tật, cấp xe đạp cho trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn; cấp chăn bông, quần áo cho các gia đình đặc biệt khó khăn với tổng trị giá hàng trăm triệu đồng. Tổ chức lựa chọn được 33 trường hợp người khuyết tật đưa đi học nghề tại Trung tâm dạy nghề người khuyết tật Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ban chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện Hội CTĐ tỉnh phối hợp với các huyện, thị xã triển khai 18 đợt tuyên truyền vận động hiến máu nhân đạo, tổ chức được 15 đợt hiến máu tình nguyện, kết quả thu được 1197 đơn vị máu với tổng trị giá 496.755.000 đồng để giúp người nghèo chữa bệnh.

Các hoạt động khác

- Phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 02/02/2006 của Chính phủ.

- Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn xã hội chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi” đẩy mạnh việc chăm sóc và tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động sống vui, sống khỏe; phát huy vai trò người cao tuổi trong đời sống, xã hội.

- Tổ chức thăm và tặng quà cho người cao tuổi, mừng thọ người cao tuổi; khám sức khoẻ định kỳ cho người cao tuổi;

- Đẩy mạnh hoạt động nghĩa tình đồng đội, giúp đỡ và động viên hội viên vượt lên hoàn cảnh khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế góp phần xoá đói giảm nghèo; kiến nghị, đề xuất với Nhà nước giải quyết chế độ chính sách còn tồn đọng đối với Cựu Thanh niên xung phong.

- Giáo dục truyền thống Thanh niên xung phong; Truyền thông Trường Sơn
- Đường Hồ chí Minh cho thế hệ trẻ; tổ chức gặp mặt, giao lưu các thế hệ Thanh niên qua các thời kỳ.

- Tổ chức các đợt kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho hội viên.

Từ khi ban hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP đến nay nhu cầu thành lập hội của công dân, tổ chức ngày càng tăng. Hội đã tập hợp được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Các hoạt động của hội đã lôi cuốn được quần chúng nhân dân tham gia tích cực trên tất cả lĩnh vực đời sống xã hội như: tuyên truyền, giáo

cứu trợ, từ thiện, nhân đạo đã mang lại hiệu quả thiết thực góp phần vào việc xây dựng và phát triển kinh tế- văn hoá - xã hội của địa phương.

Hoạt động của các tổ chức hội trong thời gian qua là tích cực và thiết thực, tuy nhiên cũng không tránh khỏi những hạn chế tồn tại đó là:

- Nội dung và phương thức hoạt động của một số hội chưa thực sự đổi mới đáp ứng yêu cầu nguyện vọng và lợi ích chính đáng của hội viên. Tính chủ động vươn lên của một số hội chưa cao, còn nặng tư tưởng bao cấp, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước; sự phối hợp hoạt động chưa chặt chẽ.

- Đa số các hội có xu hướng hành chính hoá để tranh thủ sự hỗ trợ của nhà nước; hoạt động của hội chưa đảm bảo theo nguyên tắc tự quản lý, tự trang trải kinh phí hoạt động mà còn trông chờ sự hỗ trợ của nhà nước về kinh phí, phương tiện, trụ sở

- Cán bộ làm công tác hội còn hạn chế về kỹ năng nghiệp vụ; vai trò của đảng viên hội viên chưa được phát huy tốt.

- Thông tin báo cáo hoạt động của Hội với cơ quan quản lý nhà nước chưa thường xuyên, có hội không gửi báo cáo 6 tháng hoặc báo cáo năm.

c) Về công tác quản lý:

- Việc phối hợp quản lý giữa cấp ủy đảng, chính quyền đã đạt nhiều kết quả tích cực, cụ thể: thường xuyên lãnh đạo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết để đánh giá đúng tình hình tổ chức và hoạt động của các hội; phát hiện những kinh nghiệm tốt, những mặt còn yếu kém để đề ra biện pháp tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của các hội.

- Việc phân công sở, ngành quản lý lĩnh vực hoạt động của hội có tính hệ thống từ tỉnh đến huyện, xã. Hội hoạt động ở lĩnh vực nào thì chịu sự giám sát, kiểm tra, theo dõi của cơ quan chuyên môn cấp đó trên cơ sở các quy định của Nhà nước và Điều lệ hội. Tuy nhiên công tác quản lý nhà nước ở một số nơi còn buông lỏng; sự kiểm tra, giám sát, hỗ trợ hoạt động của các Sở, ngành đối với hội còn hạn chế.

2. Một số nội dung đánh giá Nghị định số 45/2010/NĐ-CP

a) Quy định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP về thành lập hội:

- Thủ tục thành lập: Quy định rõ ràng về điều kiện thành lập hội, hồ sơ xin phép thành lập hội; thời gian thực hiện; trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội khi nhận hồ sơ xin phép thành lập hội; phê duyệt điều lệ hội. Tuy nhiên cần ban hành bộ hồ sơ mẫu để dùng chung cho việc xin thành lập hội.

b) Công tác quản lý hội

- Quy định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP về trách nhiệm của Ủy ban

- Trách nhiệm của Sở, ban, ngành quản lý nhà nước đối với hội là theo dõi; kiểm tra các hoạt động của hội và tạo điều kiện để hội hoạt động có hiệu quả, khuyến khích các hoạt động của hội gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Trách nhiệm của UBND huyện cho phép thành lập chia tách; sáp nhập hội có phạm vi hoạt động ở cấp xã; thanh tra kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hội và Điều lệ hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về hội; xem xét hỗ trợ đối với các hội có phạm vi hoạt động tại địa phương.

3. Đánh giá thực hiện Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù và Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách hội

a) Việc xác định hội có tính chất đặc thù theo Điều 3 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg hiện nay là phù hợp với thực tế của địa phương.

b) Các hội được xác định là hội có tính chất đặc thù theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg có vai trò quan trọng trong việc đóng góp vào vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Vì vậy, nên tiếp tục quy định là hội có tính chất đặc thù được Nhà nước cấp kinh phí và giao biên chế.

c) Theo Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg quy định mức thù lao, kinh phí thực hiện chế độ thù lao đối người người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo của từng cấp hội tính theo hệ số của mức lương tối thiểu. Tuy nhiên, mức thù lao này cần được quy định cụ thể thống nhất chung giữa các tỉnh trong cả nước.

4. Những kiến nghị đề xuất

· Để phát huy hơn nữa vai trò của các tổ chức Hội và nâng cao trách nhiệm quản lý hội của các cơ quan nhà nước, người đứng đầu các tổ chức hội, Sở Nội vụ xin đề xuất một số vấn đề sau:

1. Đối với Bộ Nội vụ:

- Đề nghị có văn bản hướng dẫn mối quan hệ hoạt động giữa hội ở cấp trên với hội hoạt động ở địa phương nhằm khắc phục tình trạng hành chính hoá trong tổ chức và hoạt động của các hội hiện nay.

- Đề nghị xem xét quy định mức thù lao đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội không phải đối tượng nghỉ hưu;

- Đề nghị xem xét công nhận một số hội được xác định có tính chất đặc thù theo Điều 3 Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg nhưng thành lập sau nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể Hội Cựu thanh niên xung phong cấp xã, Hội nạn nhân chất độc da cam /dioxin

- Đề nghị Bộ Nội vụ cân có chương trình mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng công tác hội.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:

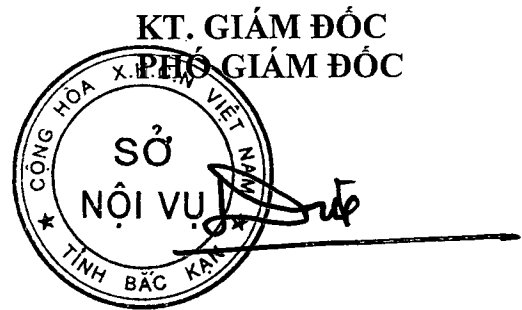
- Tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thường xuyên kiểm tra tổ chức, hoạt động của hội theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ hội.

- Quan tâm và tạo điều kiện về cơ sở, vật chất, kinh phí hoạt động đối với hội để hội tham gia ngày càng tốt hơn trong việc phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội ở địa phương.

Trên đây là báo cáo của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Ban Dân vận tỉnh ủy;
- Phòng PA 25 Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Các tổ chức Hội;
- Lưu: VT, TCCB. *Zy*



Quách Văn Dực


BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU HỘI CỦA TỈNH BẮC KẠN
 (Kèm theo Báo cáo thực hiện Nghị định số 45/2010/NĐ-CP)

TT	Đơn vị	Số hội			Số biên chế		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Số hội được thành lập từ khi có Nghị định số 45/2010/NĐ-CP	Số hội có tính chất đặc thù		Số biên chế giao hội có tính chất đặc thù	Số biên chế giao cho hội khác
1	Cấp tỉnh	26	03	11	55	55	0
2	Cấp huyện	66	08	48	08	08	0
3	Cấp xã	496	66	366	0	0	0